

thủ trưởng các ngành có liên quan trong phạm vi chức năng của mình có trách nhiệm ban hành những quy định cụ thể để thực hiện bản Điều lệ này.

Điều 42.— Bản điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với điều lệ này.

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỘI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH số 133-CT ngày
9-5-1983 về phương hướng sản
xuất và những chính sách, biện
pháp khuyến khích sản xuất
tiêu công nghiệp và thủ công
nghiệp.

Đại hội toàn quốc lần thứ V của Đảng đã xác định rõ vai trò và vị trí của tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp trong nền kinh tế quốc dân nước ta. Mấy năm qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp vẫn được duy trì và phát triển, hàng năm giải quyết được công ăn việc làm cho hàng vạn người, góp phần đáp ứng nhu cầu nhiều mặt của xã hội. Tuy nhiên, sản xuất tiêu, thủ công nghiệp cũng còn nhiều mặt

yếu phải được khắc phục như tốc độ phát triển còn chậm, mặt hàng chưa phong phú, kỹ thuật chưa tinh xảo, chất lượng sản phẩm có chiều hướng ngày càng giảm sút, giá thành ngày càng cao. Để thúc đẩy sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp phát triển mạnh mẽ, cần xác định rõ phương hướng phát triển sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp, từ đó đề ra những chính sách phù hợp trong những năm tới.

A. VỀ PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT

Phương hướng chung của sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp là phải hết sức coi trọng việc phát triển sản xuất, nhưng phải dựa vào sự sắp xếp lại sản xuất của các ngành kinh tế kỹ thuật và chủ yếu dựa vào nguồn vật tư, nguyên liệu trong nước nhất là từ nông sản, lâm sản, hải sản, khai thác và tận dụng một cách có hiệu quả phế liệu, phế phẩm của sản xuất công nghiệp của các ngành sản xuất khác, của quốc phòng và phế thải trong nhân dân. Sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp phải tập trung phát triển theo hướng đầy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và các dịch vụ, góp phần đáp ứng những nhu cầu về ăn, mặc, ở, đi lại, học hành và chữa bệnh của nhân dân, phát triển mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, phát huy khả năng nghề truyền thống của từng địa phương. Đồng thời tiêu, thủ công nghiệp tham gia đáp ứng một phần nhu cầu về tư liệu sản xuất, trước hết là công cụ thường phục vụ sản xuất nông nghiệp. Phải coi trọng việc tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa trong khu vực sản xuất tiêu, thủ công nghiệp, đưa quần chúng lao động tiêu, thủ công vào con đường làm ăn tập thể,

củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò làm chủ tập thể của người lao động thủ công. Phải tăng cường giáo dục, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho quần chúng xã viên tiêu, thủ công nghiệp, cùng với việc sử dụng hệ thống các đòn bẩy kinh tế, việc không ngừng áp dụng những tiến bộ kỹ thuật để phát triển sản xuất, mở rộng và cải tiến mặt hàng, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm. Đồng thời, phải tăng cường kiểm tra chất lượng sản phẩm và đăng ký nhãn hiệu thật chặt chẽ để bảo đảm những sản phẩm của tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp sản xuất ra ngày càng bền, đẹp, có giá trị sử dụng cao, đáp ứng được yêu cầu của nhân dân trong nước và giữ được tín nhiệm với khách hàng nước ngoài, bảo tồn và nâng cao được giá trị hàng thủ công truyền thống của dân tộc ta, khắc phục tệ làm hàng xấu, hàng giả hiện nay.

B. BIỆN PHÁP VÀ CHÍNH SÁCH

Để thực hiện được phương hướng phát triển sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp đã nêu trên, các ngành có trách nhiệm ở trung ương và các địa phương cần thi hành tốt những biện pháp và chính sách sau đây:

1. Một số biện pháp chủ yếu.

a) *Sắp xếp lại sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp theo ngành và trong từng địa phương, kết hợp với cải tạo xã hội chủ nghĩa.*

Qua việc sắp xếp lại sản xuất và phân công, phân cấp quản lý, một mặt phải đưa sản xuất tiêu, thủ công nghiệp vào quy

hoạch phát triển chung theo ngành kinh tế — kỹ thuật để có sự chỉ đạo, quản lý chung về kỹ thuật và phân công sản xuất hợp lý theo hướng chuyên môn hóa và hiệp tác sản xuất, ổn định trong một thời gian mặt hàng giữa công nghiệp quốc doanh và tiêu, thủ công nghiệp để có phương hướng đầu tư kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm. Trên cơ sở đó, trước mắt cần sáp xếp lại những ngành hàng thiết yếu như dệt, xe đạp và phụ tùng, đường... và một số mặt hàng xuất khẩu như thêu, thảm len, thảm day. Cần soát xét lại các tờ hợp hiện có và có biện pháp củng cố để các tờ hợp mang đúng tính chất kinh tế tập thể, khắc phục các tờ hợp trái hình, đình chỉ và giải thể những tờ sản xuất, tờ hợp không có đăng ký kinh doanh, làm ăn phi pháp. Mặt khác, dưới sự hướng dẫn của ngành kinh tế — kỹ thuật trung ương, các địa phương phải sáp xếp lại sản xuất tiêu, thủ công nghiệp trong từng địa phương trên cơ sở cân đối giữa sức lao động với nguồn nguyên liệu (kè cả phế liệu, phế phẩm...) và những nghề truyền thống của địa phương; khả năng hợp tác với các địa phương khác, với các cơ sở kinh tế quốc doanh... Cần thực hiện sự hiệp tác sản xuất giữa quốc doanh và hợp tác xã, cá thê, nghề phụ gia đình và tư nhân bằng các hình thức liên kết sản xuất kinh doanh thích hợp để phân công sản xuất những mặt hàng phục vụ tiêu dùng, phục vụ xuất khẩu, đồng thời dựa vào xuất khẩu để có ngoại tệ nhập thêm vật tư, nguyên liệu hỗ trợ cho phát triển tiêu, thủ công nghiệp.

Trên cơ sở sắp xếp lại sản xuất theo ngành, nghề và theo địa phương nói trên, mà tổ chức lại sản xuất và cải tiến một

bước cơ chế quản lý của các đơn vị cơ sở (hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất...) nhằm phát triển sản xuất với hiệu quả kinh tế cao hơn.

Đi đôi với sắp xếp lại sản xuất, cần kết hợp đầy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp cá thể, đặc biệt là ở miền Nam, củng cố quan hệ sản xuất mới ở cả hai miền.

b) Cải tiến công tác kế hoạch hóa.

Kế hoạch hóa đối với khu vực sản xuất tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp, một mặt phải tăng cường hiệu lực trực tiếp của kế hoạch Nhà nước đối với sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp, mặt khác chú ý vận dụng các chính sách kinh tế phát huy tính chủ động sáng tạo của cơ sở tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp, khai thác và tận dụng tiềm năng về tài nguyên và sức lao động để đáp ứng nhu cầu xã hội.

Những sản phẩm quan trọng, thiết yếu đối với đời sống và sản xuất, được Nhà nước cung ứng vật tư thi phải đưa vào diện kế hoạch hóa của Nhà nước (trung ương hoặc địa phương). Đối với những sản phẩm này, Nhà nước giao kế hoạch pháp lệnh kèm theo những điều kiện vật chất kỹ thuật để bảo đảm thực hiện kế hoạch. Cơ sở sản xuất và các cơ quan cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước để ký kết hợp đồng kinh tế và chịu trách nhiệm trước Nhà nước về việc thực hiện kế hoạch và hợp đồng kinh tế đã ký.

Ngoài những sản phẩm đó, các cơ sở sản xuất được tự tìm kiếm vật tư, nguyên liệu thuộc loại Nhà nước không thống nhất quản lý, ở nơi Nhà nước không thu mua,

có sự hướng dẫn của Ủy ban Vật giá địa phương về giá mua, giá bán. Những sản phẩm của phần kế hoạch này, các cơ sở sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp phải ưu tiên bán cho hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa trên cơ sở giá cả có hướng dẫn, nếu thương nghiệp xã hội chủ nghĩa không mua hoặc mua không hết thì cơ sở mới tự tiêu thụ, theo sự hướng dẫn của chính quyền địa phương về thị trường và giá cả.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm cân đối và cung ứng vật tư phần sản xuất theo kế hoạch do Nhà nước giao chỉ tiêu pháp lệnh. Cơ quan quản lý sản xuất các cấp hướng dẫn cơ sở xây dựng và tòng hợp toàn bộ hai phần kế hoạch và chỉ đạo các cơ sở thực hiện kế hoạch.

Dựa theo phương hướng trên, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương, hướng dẫn cụ thể việc cải tiến công tác kế hoạch hóa đối với kinh tế tập thể tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp.

c) Cải tiến chế độ gia công.

Đối với một số mặt hàng sử dụng nguyên liệu thông thường, nếu xét thấy duy trì chế độ gia công sẽ không tạo điều kiện để cải tiến mặt hàng, không phát huy được tính chủ động sáng tạo của người thợ thủ công trong quá trình sản xuất, thì từng bước chuyển sang chế độ bán nguyên liệu, thu mua thành phẩm, song phải bảo đảm giao nộp đầy đủ sản phẩm cho Nhà nước, chống lấy cắp vật tư, nguyên liệu, sản phẩm đem bán ra thị trường.

Đối với những mặt hàng khác xét thấy cần duy trì chế độ gia công, như những sản phẩm làm từ những loại nguyên liệu đòi hỏi Nhà nước phải quản lý chặt chẽ, hoặc những sản phẩm mà nguyên liệu chiếm giá trị lớn trong giá thành, thì cần cải tiến nội dung, phương pháp gia công nhằm tạo được thể chủ động cho cơ sở sản xuất, khuyến khích áp dụng các tiến bộ kỹ thuật để tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu, ~~cải tiến~~ mặt hàng, tăng cường chất lượng sản phẩm, hạ giá thành. Phải tăng cường sự quản lý mọi mặt của Nhà nước đối với cơ sở làm gia công, phải kiểm tra việc sử dụng vật tư và kiểm tra chất lượng sản phẩm thật nghiêm ngặt, đồng thời phải thực hiện được sự bình đẳng, cùng có lợi giữa người có hàng đưa gia công và cơ sở thực hiện hợp đồng gia công. Cần bãi bỏ những khâu trung gian không cần thiết, gây phiền hà và tăng thêm chi phí. Các ngành có quan hệ gia công phối hợp với cơ quan quản lý sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp nghiên cứu xác định danh mục các mặt hàng cần chuyển từ chế độ gia công sang chế độ bán nguyên liệu, thu mua thành phẩm và những mặt hàng còn duy trì chế độ gia công, những nội dung và phương pháp cải tiến chế độ gia công.

Để bảo đảm được quy hoạch chung và giám sát được việc thực hiện hợp đồng gia công, các đơn vị có hàng đưa gia công phải thông qua cơ quan quản lý sản xuất địa phương trước khi ký hợp đồng với từng cơ sở.

2. Một số chính sách cần thiết.

Nhằm khuyến khích sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp phát triển mạnh

mẽ, theo đúng hướng quy hoạch chung, Hội đồng bộ trưởng quy định một số chính sách sau đây :

a) Về lương thực và một số mặt hàng thiết yếu cho đời sống.

Cơ quan lương thực cần cung ứng đủ tiêu chuẩn lương thực cho thợ thủ công có quan hệ kinh tế với Nhà nước theo giá chỉ đạo bán lẻ của Nhà nước, căn cứ vào số sản phẩm đã thực hiện được theo hợp đồng kinh tế (không kè trường hợp không thực hiện được do nguyên nhân khách quan đã được cơ quan quản lý cấp trên xác nhận).

Đối với những người thợ tiêu, thủ công nghiệp đã có số năm làm trong các cơ sở có quan hệ kinh tế với Nhà nước tương đương với tiêu chuẩn được nghỉ hưu của công nhân quốc doanh, nay đã hết tuổi lao động và trên thực tế không còn khả năng tiếp tục tham gia sản xuất nữa, được cơ sở và Liên hiệp xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp địa phương đề nghị và Ủy ban nhân dân địa phương xác nhận, thì cơ quan lương thực vẫn tiếp tục bán lương thực cho họ theo giá chỉ đạo bán lẻ của Nhà nước, nhưng phải tách số lượng lương thực của những người này ra khỏi khối lượng lương thực mà cơ sở sản xuất được cấp đổi lưu với số sản phẩm giao nộp Nhà nước.

Đối với những hợp tác xã tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp chuyên nghiệp có quan hệ kinh tế với Nhà nước, có nhu cầu về lao động, nhất là lao động trẻ để bổ sung, hoặc thay thế lao động già yếu phải về nghỉ, hoặc đổi với những xã viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về hợp tác xã, thì cơ quan lao động và lương thực

địa phương cần xem xét, tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác xã trong việc thu nạp lao động, và đăng ký để mua lương thực

Đối với những mặt hàng thiết yếu khác, cơ quan thương nghiệp cần bảo đảm phân phối theo giá chỉ đạo bán lẻ của Nhà nước các mặt hàng vải, thịt, cá, chất dốt, đường, nước chấm, xà-phòng và dụng cụ bảo hộ lao động...

b) Về vật tư, nguyên liệu cho sản xuất tiêu, thủ công nghiệp.

Để bảo đảm cho sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp được phát triển ổn định, cần có những biện pháp tích cực khắc phục hiện tượng mất cân đối nghiêm trọng giữa yêu cầu của sản xuất và khả năng cung ứng vật tư, nguyên liệu, trước hết là nguồn vật tư nguyên liệu trong nước, loại nguyên liệu từ nông, lâm, hải sản hầu như chuyên dùng cho tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp như sơn ta, mây, song, tre trúc, lá buông, dâu tằm, gỗ cành ngọn, rau câu và các loại cây tinh dầu, v.v... Đối với phế liệu, phế phẩm trong sản xuất và đồ dùng phế thải trong nhân dân cần có chính sách và biện pháp thu gom, tái chế và ưu tiên sử dụng cho các cơ sở sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp.

Các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản phối hợp với Ủy ban nhân dân các địa phương có kế hoạch xây dựng những vùng sản xuất và khai thác nguyên liệu để cung cấp ổn định cho sản xuất tiêu, thủ công nghiệp.

Bộ Lâm nghiệp cần sớm sửa đổi các thủ tục hành chính về quản lý rủi ro, tạo điều

kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp di khai thác hoặc hợp tác, liên kết với các cơ sở sản xuất khác khai thác, hoặc thu mua các lâm sản phụ, phục vụ cho sản xuất, nhất là phục vụ hàng xuất khẩu.

Cần tăng cường sự hợp tác và trao đổi giữa các địa phương về những loại nguyên liệu ngoài diện quản lý thống nhất của trung ương. Đối với một số mặt hàng tiêu, thủ công xuất khẩu theo kế hoạch của Nhà nước và hợp đồng ký kết với các tổ chức xuất nhập khẩu, cần có một số loại vật tư, nguyên liệu, thiết bị máy móc nhập khẩu không thể thay thế được, thì Nhà nước dành một số ngoại tệ cho nhu cầu này; Bộ Ngoại thương, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước... ra văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

Ngoài ra, Bộ Vật tư và các cơ quan quản lý vật tư khác căn cứ vào điều kiện cụ thể từng loại vật tư, cùng thời kỳ nhất định có thể dành một số vật tư, nguyên liệu bán cho các hợp tác xã tiêu, thủ công nghiệp có quan hệ kinh tế với Nhà nước, sản xuất theo kế hoạch.

Các cơ quan cung ứng vật tư cần cải tiến công tác cung ứng vật tư cho các cơ sở sản xuất tiêu, thủ công nghiệp theo hướng cung ứng đồng bộ, kịp thời và đến thẳng cơ sở sản xuất, bỏ bớt các khâu trung gian không cần thiết. Cơ sở nhận vật tư phải làm quyết toán vật tư đối với Nhà nước như cơ sở quốc doanh.

Các cơ quan quản lý sản xuất cần nghiên cứu quy định những chế độ thường, phạt thích đáng về sử dụng vật tư tiết kiệm hay lãng phí so với định mức.

c) Về tín dụng và tiền mặt. Hiện nay nhiều cơ sở tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp đang thiếu vốn tiền mặt để hoạt động; để tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng sản xuất, kinh doanh của các cơ sở sản xuất tiêu, thủ công nghiệp mà vẫn bảo đảm giữ được kỷ luật tín dụng, Ngân hàng Nhà nước cần thực hiện đúng các thủ tục tín dụng và cấp phát tiền mặt đã quy định trong chỉ thị của Hội đồng bộ trưởng; đồng thời tăng cường quản lý và kiểm soát để hướng dẫn tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp đi vào làm ăn đúng hướng, đúng chính sách, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ quản lý tiền mặt. Mặt khác, cần cho phép các cơ sở sản xuất được huy động vốn nhàn rỗi của xã viên, tổ viên của cơ sở mình với lãi suất hợp lý; Ngân hàng Nhà nước ra những quy định cụ thể và hướng dẫn việc thi hành cho đúng.

Trong tình hình giá cả nguyên liệu, vật liệu, thiết bị, phụ tùng đã có thay đổi lớn, để bảo đảm cho sản xuất kinh doanh được tiến hành bình thường, Ngân hàng Nhà nước cần quy định lại mức cho vay vốn cố định và lưu động, mức tiền mặt mà cơ sở sản xuất được rút ở ngân hàng và được giữ lại trong quỹ của cơ sở sản xuất. Các định mức này phải được quy định hợp lý, phù hợp với sự gia tăng của giá cả, nguyên liệu, vật liệu, thiết bị, cước phi vận tải. Ngân hàng Nhà nước cần cố gắng dành một phần trong kế hoạch tiền mặt của mình để thanh toán nhanh chóng tiền công gia công, nhất là hàng gia công xuất khẩu, cho các cơ sở sản xuất, bảo đảm sản xuất được tiến hành liên tục.

Các cơ sở sản xuất cần đề cao tinh thần tự lực cánh sinh, dùng nguồn vốn tự có là chủ yếu để không ngừng tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, mở rộng sản xuất, đồng thời thông qua tín dụng của ngân hàng để bồi sung nguồn vốn.

Nhà nước tăng cường giúp đỡ khu vực sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp, chú ý việc cung ứng thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, đầu tư hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, nhất là trong việc tạo nguồn nguyên liệu, đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và thợ, phát triển mặt hàng mới, v.v...

d) Về tài chính. Phải quán triệt phương châm vừa bảo đảm nguồn thu cho ngân sách, vừa bảo đảm quyền lợi của tập thể và của người lao động. Các cơ sở sản xuất tiêu, thủ công nghiệp có nghĩa vụ nộp đủ và đúng hạn những khoản thuế đã quy định, chống man khai hoặc dây dưa để trốn hoặc giảm thuế, kiên quyết chống và loại trừ các hành động buôn bán bất minh ra khỏi khu vực sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp. Cơ quan tài chính cần thè hiện đầy đủ quan điểm khuyến khích sản xuất phát triển trong phương pháp tính thuế, trong thuế suất... và tăng cường giáo dục kiểm tra cán bộ thuế, chống móc ngoặc, hối lộ, gian lận, tính sai, để bảo đảm việc chấp hành đúng đắn chính sách thuế hiện hành. Việc vận dụng chính sách thuế phải có sự phân biệt giữa các hình thức hợp tác xã, tổ sản xuất, cá thể; nói chung hợp tác xã, tổ sản xuất phải được khuyến khích hơn cá thể. Phải đề cao kỷ luật tài chính, thuế khóa của Nhà nước, nhưng vẫn tôn trọng quyền làm chủ tập thể của hợp tác xã. Việc tính thuế phải làm theo đúng pháp lệnh của Hội đồng

Nhà nước và nghị định của Hội đồng bộ trưởng về thuế công thương nghiệp đã ban hành, có bàn bạc dân chủ giữa cán bộ thuế và cơ sở sản xuất.

Việc tính chi phí sản xuất để xác định mức thuế lợi tức đối với các cơ sở sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp tập thể, cần thống nhất với cách tính chi phí sản xuất trong giá thu mua và giá công sản phẩm tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp đã quy định trong thông tư số 194-CT ngày 14-10-1981 của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng tránh tình trạng tính giá và tính thuế không thống nhất và các địa phương thi hành khác nhau, vừa hạn chế tác dụng khuyến khích sản xuất của chính sách, vừa không có lợi cho sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Nhà nước trung ương.

Bộ Tài chính ra văn bản hướng dẫn phương pháp quy định suất miễn thu để tính thuế lợi tức, trên nguyên tắc đối với những cơ sở làm ăn chính đáng thì suất miễn thu tương đương với lương sản phẩm của công nhân quốc doanh địa phương cùng ngành nghề. Căn cứ vào đó, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố sẽ quy định cụ thể suất miễn thu cho từng ngành nghề phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

e) Về giá cả. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng đã có thông tư số 194-CT (ngày 14-10-1981) quy định về cách tính giá thu mua, giá công sản phẩm tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp và Ủy ban Vật giá Nhà nước đã có thông tư hướng dẫn số 62-VGNN/TDC (ngày 24-2-1982), các ngành, các cấp phải nghiêm chỉnh thực hiện. Tuy nhiên, có vài điểm cần bổ sung:

— Về việc tính các khoản chi phí theo tỷ lệ trên tiền công, theo thông tư số

194-CT, tỷ lệ này tính trên tiền công chính. Nay trong khu vực quốc doanh, khoản phụ cấp 100% đã được tính thành lương chính (quyết định số 134-HĐBT ngày 17-8-1982 của Hội đồng bộ trưởng). Do đó, các cơ sở tiêu, thủ công nghiệp tập thể có quan hệ gia công, thu mua với Nhà nước cũng được tính các khoản chi phí theo tỷ lệ trên tiền công theo tinh thần quyết định trên. Ủy ban Vật giá cần hướng dẫn cụ thể vấn đề này.

— Về việc định giá tài sản cố định (thiết bị, máy móc, kho tàng, nhà xưởng...) để tính khấu hao, trong khi chờ đợi đánh giá lại, tạm thời quy định như sau:

Đối với tài sản cố định do Nhà nước bán hay nhượng lại cho cơ sở sản xuất, hoặc do cơ sở tự trang tự chế, hoặc do xã viên đóng góp lúc vào hợp tác xã... trước ngày tháng 10 năm 1981, tuy đã cũ, nhưng vẫn tiếp tục sử dụng được, thì giá trị còn lại của tài sản cố định này được xem xét điều chỉnh lại cho hợp lý so với giá trị ban đầu.

Đối với tài sản cố định mua sắm, trang bị đóng góp sau ngày 1-10-1981, thì tính theo giá trị thực tế đã mua, hoặc đã hóa giá lúc xã viên vào hợp tác xã.

Bộ Tài chính, Ủy ban Vật giá Nhà nước hướng dẫn và kiểm tra các cơ sở sản xuất điều chỉnh lại giá tài sản cố định đang sử dụng từ 1 tháng 10 năm 1981 trở về trước để tính chi phí khấu hao cho hợp lý, xác định lại vốn cho xí nghiệp.

Hiện nay, sau khi điều chỉnh nâng giá các loại vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng và trợ cấp tiền công, sản xuất lại gặp khó khăn do thiếu nguyên liệu, cho nên giá thành và do đó giá bán ra nhiều loại sản phẩm tăng lên rất cao, chất lượng nhiều sản phẩm lại kém, gây ứ đọng nhiều

loại sản phẩm của tiêu, thủ công nghiệp. Vì vậy, các cơ quan quản lý giá cần xem xét lại ngay giá cả một số sản phẩm và có sự điều chỉnh thích đáng, phù hợp với trình độ sản xuất và sức tiêu thụ hiện nay. Nói chung, vấn đề giá cả các sản phẩm của tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp cần được xem xét lại một cách toàn diện để vừa khuyến khích sản xuất phát triển đúng hướng, khuyến khích người thợ thủ công làm hàng có chất lượng tốt, vừa quản lý chặt chẽ giá cả, bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng, chống nâng giá tùy tiện.

g) Về tiêu thu sản phẩm. Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa cần vươn lên thu mua được đại bộ phận sản phẩm của tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp. Đồng thời, tùy theo khả năng của mình và đối với những loại sản phẩm cần khuyến khích, ngành thương nghiệp có trách nhiệm hỗ trợ các cơ sở sản xuất một số điều kiện cần thiết, đặc biệt là về vật tư, để hoàn chỉnh sản phẩm giao nộp Nhà nước. Các cơ sở sản xuất tiêu, thủ công nghiệp phải có trách nhiệm giao nộp và bán sản phẩm cho thương nghiệp xã hội chủ nghĩa (thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã mua bán, các cửa hàng của hệ thống liên hiệp xã...). Nếu sản phẩm được làm từ vật tư do Nhà nước cung ứng thì bán cho Nhà nước theo giá chỉ đạo; nếu sản phẩm được làm từ vật tư tự lo thì bán cho Nhà nước theo giá hướng dẫn. Nếu ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa không mua hoặc mua không hết thì cơ sở sản xuất được phép bán ra thị trường bằng những hình thức thích hợp, dưới sự hướng dẫn của chính quyền địa phương.

Trường hợp hợp tác xã tự tiêu thụ những sản phẩm của mình ra thị trường hoặc Liên hiệp xã tiêu, thủ công nghiệp

mở cửa hàng để bán những sản phẩm của tiêu, thủ công nghiệp mà thương nghiệp xã hội chủ nghĩa không tiêu thụ, thi hợp tác xã và Liên hiệp xã phải đăng ký kinh doanh thương nghiệp, đăng ký và niêm yết giá, và phải nộp thuế theo đúng luật lệ của Nhà nước.

h) Về bảo hiểm xã hội. Cần ban hành chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động tiêu, thủ công nghiệp tập thể là những người lao động trong thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa. Thường vụ Hội đồng bộ trưởng giao Liên hiệp xã tiêu, thủ công nghiệp trung ương sau khi đã thảo luận với Bộ Thương binh và xã hội và các ngành có liên quan trình Hội đồng bộ trưởng ban hành bản điều lệ về chế độ bảo hiểm xã hội trong khu vực tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp tập thể. Bản điều lệ này cần quy định nội dung giải quyết bước đầu một cách hợp tình, hợp lý để chuẩn bị cho việc hoàn thiện trong những năm sau. Trước mắt, liên hiệp xã cấp tỉnh, thành phố, dưới sự chỉ đạo của Liên hiệp xã tiêu, thủ công nghiệp trung ương, có trách nhiệm thống nhất quản lý quỹ bảo hiểm xã hội tại địa phương. Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo cơ quan liên hiệp xã và các ngành hữu quan ở địa phương thực hiện tốt điều lệ này.

i) Về đào tạo cán bộ. Để bổ sung, tăng cường đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật cho các hợp tác xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp, về lâu dài, cần có kế hoạch đào tạo từ xã viên và con em xã viên, các trường của Nhà nước phải giúp đỡ việc đào tạo này. Trước mắt, cần đưa một số cán bộ quản lý, kỹ thuật của Nhà nước về tăng cường cho các cơ sở sản xuất, theo yêu cầu của từng cơ sở. Ban tổ chức của Chính phủ cùng Bộ Lao động hướng

dẫn chế độ đai ngộ đối với cán bộ và công nhân kỹ thuật của Nhà nước được điều động về tăng cường cho cơ sở sản xuất tiêu, thủ công nghiệp.

Để phát triển sản xuất tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp mạnh mẽ và đúng hướng, vấn đề có tính chất quyết định là các cấp, các ngành cần quán triệt sâu sắc nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, nghị quyết hội nghị trung ương Đảng lần thứ 3, nhận thức đúng đắn vai trò và vị trí của tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp trong nền kinh tế quốc dân, thật sự tăng cường lãnh đạo và chỉ đạo, phối hợp chặt

chẽ với các ngành có liên quan phục vụ cho sản xuất, kiểm tra các cơ sở sản xuất và người lao động thủ công chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Liên hiệp xã tiêu công nghiệp và thủ công nghiệp trung ương, các ngành quản lý sản xuất công nghiệp và các ngành có liên quan có trách nhiệm giúp cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương làm tốt công tác kiểm tra này.

Hà Nội, ngày 3 tháng 5 năm 1983

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

ĐÔ MUỐI

09663207